|  |  |
| --- | --- |
| **UBND HUYỆN SÓC SƠN**  **TRƯỜNG THCS THỊ TRẤN** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**  **Năm học 2023 - 2024**  **Môn: Ngữ văn 6**  *(Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề)* |
|  |  |

I.MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Đơn vị kiến thức / kĩ năng** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện  đồng thoại/ Thơ (có yếu tố tự sự, miêu tả) | 3 | 0 | 5 | 0 | 0 | 2 | 0 |  | 60 |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn kể lại trải nghiệm đáng nhớ | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng câu** | | | ***3*** | ***1\**** | ***5*** | ***1\**** | ***0*** | ***2+1\**** | ***0*** | ***1\**** | **100** |
| **Tổng điểm (Tỉ lệ %)** | | | **2đ = 20%** | | **4đ = 40%** | | **3đ = 30%** | | **1đ = 10%** | |
| **Tỉ lệ chung %** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

**II.BẢNG ĐẶC TẢ MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II MÔN NGỮ VĂN 6**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Đơn vị kiến thức / kĩ năng** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện đồng thoại | **Nhận biết:**  - Nhận biết được thể loại, nhân vật, cốt truyện, người kể chuyện.  - Nhận ra từ đơn và từ phức (từ ghép và từ láy); biện pháp tu từ.  **Thông hiểu:**  - Tóm tắt cốt truyện.  - Phân tích được đặc điểm nhân vật thể hiện qua hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ của nhân vật.  - Xác định được tác dụng của dấu câu.  **Vận dụng**:  Nêu được thông điệp của văn bản. | 3 TN | 5TN | 2TL |  |
| Thơ (Có yếu tố tự sự, miêu tả) | **Nhận biết:**  - Nêu được ấn tượng chung về văn bản.  **-** Nhận biết được số tiếng, số dòng, vần, nhịp của bài thơ.  - Nhận diện được các yếu tố tự sự và miêu tả trong thơ.  - Chỉ ra được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản.  - Nhận ra từ đơn và từ phức (từ ghép và từ láy); từ đa nghĩa và từ đồng âm; các biện pháp tu từ ẩn dụ và hoán dụ.  **Thông hiểu**:  - Nêu được chủ đề của bài thơ, cảm xúc chủ đạo của nhân vật trữ tình trong bài thơ.  - Nhận xét được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ.  - Chỉ ra tác dụng của các yếu tố tự sự và miêu tả trong thơ.  **Vận dụng:**  - Trình bày được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử được gợi ra từ văn bản.  - Đánh giá được giá trị của các yếu tố vần, nhịp |
| **2** | **Viết** | Kể lại một trải nghiệm đáng nhớ | **Nhận biết:** Kiểu bài, ngôi kể, bố cục, xác định được yêu cầu của đề.  **Thông hiểu:** Xác định cốt truyện, sắp xếp trình tự sự việc....  **Vận dụng*:*** Sử dụng các yếu tố để viết....  **Vận dụng cao:** Sáng tạo, sinh động, hấp dẫn.  Viết được bài văn kể lại một trải nghiệm của bản thân; người kể chuyện dùng ngôi thứ nhất chia sẻ trải nghiệm và thể hiện cảm xúc trước sự việc được kể. | ¼ TL | ¼ TL | ¼ TL | ¼ TL |
| **Tổng câu** | | |  | **3 TN**  **¼ TL** | **5TN**  **¼ TL** | **2 TL**  **1/4 TL** | **1/4TL** |
| ***Tổng điểm (Tỉ lệ %)*** | | |  | ***2đ =20%*** | ***4đ =40%*** | ***3đ= 30%*** | ***1đ= 10%*** |
| **Tỉ lệ chung %** | | |  | **60** | | **40** | |

UBND HUYỆN SÓC SƠN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II

TRƯỜNG THCS THỊ TRẤN NĂM HỌC 2023- 2024

Môn: Ngữ Văn 6

Thời gian làm bài: 90 phút

**ĐỀ CHẴN**

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi từ 1 – 8 bằng cách ghi lại chữ cái trước đáp án đúng *(mỗi câu trả lời đúng được 0,5 điểm)***

*Một hôm đàn Kiến phát hiện một chú Ong nhỏ bị thương đang nằm dưới khóm hoa hồng trong vườn. Ong nhỏ không bay được nữa, đang nằm rên la vì đau. Đàn Kiến tốt bụng ngay lập tức cố gắng nhấc Ong nhỏ lên, tìm cách đưa về nhà.*

*Vài hôm sau, Ong nhỏ đã hồi phục sức khỏe, lại có thể bay lượn tung tăng trong vườn hoa như trước.*

*Ong nhỏ không quên ơn cứu mạng của đàn Kiến. Việc đầu tiên nó làm sau khi khỏi là tặng đàn Kiến một lẵng hoa đầy mật. Nó nói: “Các bạn Kiến, cảm ơn các bạn đã cứu tôi. Đây là mật hoa tươi tôi tặng các bạn, xin hãy nhận lấy, mong các bạn sẽ thích”. Đàn Kiến thấy Ong nhỏ chân thành quá liền nhận món quà đáng quý rồi cùng Ong nhỏ thưởng thức mật hoa ngọt thơm.*

(Trích *Mật hoa thơm ngọt*,Trương Thái - NXB Thanh niên, 2018)

**Câu 1*.*****Đoạn trích trên thuộc thể loại nào?**

A. Bút ký B. Truyện đồng thoại

C. Hồi kí D. Truyện ngắn

**Câu 2. Ai là người kể chuyện trong đoạn trích?**

A. Ong nhỏ B. Đàn Kiến

C. Ong nhỏ và đàn Kiến D. Người kể giấu mặt

**Câu 3. Phương án nào nêu đầy đủ nhất các sự việc chính trong đoạn trích trên?**

A. Ong nhỏ bị thương; đàn Kiến giúp đỡ; Ong nhỏ nói lời cảm ơn; Ong nhỏ và đàn Kiến cùng thưởng thức mật hoa ngọt thơm.

B. Ong nhỏ bị thương; đàn Kiến giúp đỡ; Ong nhỏ tặng mật; Ong nhỏ và đàn Kiến cùng thưởng thức mật hoa ngọt thơm.

C. Ong nhỏ bị thương, đàn Kiến giúp đỡ; Ong nhỏ tặng mật và nói lời cảm ơn; Ong nhỏ và đàn Kiến cùng thưởng thức mật hoa ngọt thơm.

D. Ong nhỏ bị thương, đàn Kiến giúp đỡ, Ong nhỏ có thể bay lượn như trước; Ong nhỏ và đàn Kiến cùng thưởng thức mật hoa ngọt thơm.

**Câu 4. Trong câu văn: “*Vài hôm sau, Ong nhỏ đã hồi phục sức khỏe, lại có thể bay lượn tung tăng trong vườn hoa như trước*.”** **có mấy từ láy?**

A. 1 từ B. 2 từ

C. 3 từ C. Không có từ nào.

**Câu 5. Biện pháp tu tù nào được sử dụng trong câu văn: *“Ong nhỏ không bay được nữa, đang nằm rên la vì đau.”*?**

A. Nhân hoá B. So sánh

C. Ẩn dụ D. Hoán dụ

**Câu 6. Tại sao đàn Kiến lại giúp đỡ chú Ong nhỏ?**

A. Vì Ong nhỏ đáng yêu.

B. Vì Ong nhỏ đang nằm dưới khóm hoa hồng.

C. Vì Ong nhỏ không bay được nữa.

D. Vì đàn Kiến tốt bụng và Ong nhỏ đang bị thương.

**Câu 7. Trong câu: Nó nói*: “Các bạn Kiến, cảm ơn các bạn đã cứu tôi. Đây là mật hoa tươi tôi tặng các bạn, xin hãy nhận lấy, mong các bạn sẽ thích.”*, dấu ngoặc kép dùng để làm gì?**

A. Đánh dấu lời nói trực tiếp của nhân vật.

B. Đánh dấu ý nghĩ của nhân vật.

C. Đánh dấu từ ngữ dùng với ý nghĩa đặc biệt.

D. Dấu ngoặc kép dùng phía cuối câu.

**Câu 8. Hành động tặng đàn Kiến lẵng hoa đầy mật giúp em hiểu gì về Ong nhỏ?**

A. Ong nhỏ thể hiện sự hào phóng.

B. Ong nhỏ thể hiện lòng thơm thảo.

C. Ong nhỏ thể hiện lòng biết ơn với đàn Kiến.

D. Ong nhỏ thể hiện sự quan tâm với đàn Kiến.

***Thực hiện các yêu cầu (Câu 9, 10):***

**Câu 9. (1.0 điểm) Chủ ngữ trong câu sau có phải là một cụm danh từ không? Nếu có hãy xác định danh từ trung tâm và thành tố phụ trong cụm danh từ làm chủ ngữ đó?**

*Đàn Kiến tốt bụng ngay lập tức cố gắng nhấc Ong nhỏ lên, tìm cách đưa về nhà.*

**Câu 10. (1.0 điểm) Qua đoạn trích trên, tác giả đã gửi gắm đến người đọc những thông điệp gì? Trình bày trong khoảng 3-5 dòng.**

**II. PHẦN VIẾT (4.0 điểm)**

Viết bài văn (khoảng 1,5 trang giấy) kể lại trải nghiệm một lần em giúp đỡ người khác hoặc nhận được sự giúp đỡ từ những người xung quanh.

*………..Hết………..*

UBND HUYỆN SÓC SƠN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II

TRƯỜNG THCS THỊ TRẤN NĂM HỌC 2023- 2024

Môn: Ngữ Văn 6

Thời gian làm bài: 90 phút

**ĐỀ LẺ**

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi từ 1 – 8 bằng cách ghi lại chữ cái trước đáp án đúng *(mỗi câu trả lời đúng được 0,5 điểm)*:**

**CHIẾC LÁ**

*Chim sâu hỏi chiếc lá:*

*- Lá ơi! Hãy kể chuyện cuộc đời bạn cho tôi nghe đi!*

*- Bình thường lắm, chẳng có gì đáng kể đâu.*

*- Bạn đừng có giấu! Nếu bình thường vậy, sao bông hoa kia lại có vẻ rất biết ơn bạn?*

*- Thật mà! Cuộc đời tôi rất bình thường. Ngày nhỏ, tôi là một búp non. Tôi lớn dần lên thành một chiếc lá và cứ là chiếc lá như thế cho đến bây giờ.*

*- Thật như thế sao? Đã có lần nào bạn biến thành hoa, thành quả, thành một ngôi sao, thành vầng mặt trời đem lại niềm vui cho mọi người như trong các câu chuyện cổ tích mà bác gió thường rì rầm kể suốt đêm chưa?*

*- Chưa! Chưa một lần nào tôi biến thành một thứ gì khác tôi cả. Suốt đời tôi chỉ là một chiếc lá nhỏ nhoi, bình thường.*

*- Thế thì chán thật! Bông hoa kia đã làm tôi thất vọng. Hoa ơi, bạn chỉ khéo bịa chuyện.*

*- Tôi không bịa chút nào đâu. Mãi mãi tôi kính trọng những chiếc lá bình thường như thế. Chính nhờ họ mới có chúng tôi – những hoa, những quả, những niềm vui mà bạn vừa nói đến.*

(Trần Hoài Dương *–* ***Những truyện hay viết cho thiếu nhi***– NXB Kim Đồng.2020)

**Câu 1**. **Văn bản *“Chiếc lá”* của Trần Hoài Dương thuộc thể loại nào?**

|  |  |
| --- | --- |
| A**.** Truyện ngắn | B. Truyện dài |
| C. Truyện đồng thoại | D. Thơ trữ tình |

**Câu 2**. **Dòng nào dưới đây nêu đúng ngôi kể và người kể trong câu chuyện?**

A. Ngôi kể thứ nhất, chim sâu là người kể chuyện

B. Ngôi kể thứ nhất, chiếc lá là người kể chuyện

C. Ngôi kể thứ nhất, người kể giấu mặt

D. Ngôi kể thứ ba, người kể giấu mặt

**Câu 3. Câu chuyện gồm có những nhân vật nào?**

|  |  |
| --- | --- |
| A**.** Chim sâu, chiếc lá, bông hoa | B. Chim sâu, quả, bông hoa |
| C. Chiếc lá, bông hoa, quả | D. Chiếc lá, chim sâu, con người |

**Câu 4. Các nhân vật trong câu chuyện trở nên có hồn, gần gũi hơn với con người nhờ việc sử dụng biện pháp tu từ nào?**

|  |  |
| --- | --- |
| A.Nhân hóa | B. So sánh |
| C. Liệt kê | D. Ẩn dụ |

**Câu 5**. **Từ *“bình thường”* có nghĩa là?**

##### A. Rất thường, không có gì đặc sắc, đặc biệt (hàm ý chê)

##### B. Ở mức độ cao, đến mức thấy khác thường, thấy ngạc nhiên

##### C. Không phải thường lệ, không giống như thường lệ

##### D. Không có gì khác thường, không có gì đặc biệt

**Câu 6**. **Hình ảnh *“ngôi sao”, “vầng mặt trời”* trong những câu chuyện mà bông hoa nhắc đến tượng trưng cho những cuộc sống như thế nào?**

|  |
| --- |
| A. Cuộc sống bình lặng, giản đơn, giấu mình |
| B. Cuộc sống tươi sáng, rạng ngời, vui vẻ |
| C. Cuộc sống kì diệu, vĩ đại, tỏa sáng |
| D. Cuộc sống đơn giản, âm thầm nhưng tỏa sáng |

**Câu 7**. **Nhận xét nào sau đây nêu đúng đặc điểm chiếc lá trong câu chuyện?**

A. Nhỏ bé, khiêm tốn, sống một cuộc đời tươi đẹp, rực rỡ, đầy hương sắc

B. Nhỏ bé, khiêm tốn, sống một cuộc đời bình dị nhưng rất ý nghĩa

C. Nhỏ bé nhưng kiêu căng, sống một cuộc đời rất bình thường

D. Nhỏ bé, bình dị, sống không hòa hợp với các sự vật xung quanh

**Câu 8**. **Vì sao bông hoa lại kính trọng những chiếc lá?**

A. Vì nhờ chiếc lá mà hoa đẹp, lộng lẫy hơn

B. Vì nhờ có chiếc lá mới có hoa, có quả, có những niềm vui

C. Vì lá không đẹp bằng những bông hoa

D. Vì nhờ hoa mà mới có lá, có quả, có những niềm vui

***Thực hiện các yêu cầu (câu 9, 10):***

**Câu 9**.**(1.0 điểm) Chủ ngữ trong câu sau có phải là một cụm danh từ không? Nếu có hãy xác định danh từ trung tâm và thành tố phụ trong cụm danh từ làm chủ ngữ đó?**

*Bông hoa kia đã làm tôi thất vọng.*

**10**. **(1.0 điểm)** **Qua văn bản trên, tác giả đã gửi gắm đến người đọc những thông điệp gì? Trình bày trong khoảng 3-5 dòng.**

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

Viết bài văn (khoảng 1,5 trang giấy) kể lại trải nghiệm một lần em giúp đỡ người khác hoặc nhận được sự giúp đỡ từ những người xung quanh.

*………Hết……..*

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**Môn: Ngữ văn lớp 6**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
| Mỗi câu lựa chọn đáp án đúng được 0.5 đ.  \*ĐỀ CHẴN:   |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | | Đáp án | B | D | C | A | A | D | A | C | | 4.0 |
| \*ĐỀ LẺ:   |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | | Đáp án | C | D | A | A | D | C | B | B | |
| **9** | - HS trả lời đúng: CN trong câu là cụm DT.  - Phân tích đúng mô hình cấu tạo cụm DT. | 0.5  0.5 |
| **10** | - HS đưa ra một số thông điệp phù hợp với nội dung của văn bản.  *+(Nếu học sinh chỉ đưa ra 1 thông điệp thì chấm 0.25 đ; từ 2 thông điệp trở lên được 0.75 đ)*  - HS biết viết thành đoạn có độ dài từ 3-5 dòng. | 0,75  0,25 |
|
|
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a.Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự*  Đủ 3 phần mở bài, thân bài, kết bài; các ý được sắp xếp theo một trình tự hợp lí. | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*: Kể về một lần em giúp đỡ người khác hoặc nhận được sự giúp đỡ từ những người xung quanh | 0,25 |
|  | *c. Kể về một lần em giúp đỡ người khác hoặc nhận được sự giúp đỡ từ những người xung quanh*  HS có thể triển khai cốt truyện theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:  - Sử dụng ngôi kể thứ nhất.  - Giới thiệu được trải nghiệm.  - Các sự kiện chính trong trải nghiệm: bắt đầu – diễn biến – kết thúc.  - Những ý nghĩa của trải nghiệm với bản thân. | 2,5 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,5 |
|  | *e. Sáng* tạo: Bố cục rõ ràng, lời văn giàu hình ảnh, cảm xúc | 0,5 |

Tổ trưởng kí duyệt Nhóm Văn 6

Người ra đề

**Hoàng Thị Phương Nguyễn Thị Kim Oanh**